

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ QUỐC TẾ THÀNH THẮNG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ QUỐC TẾ THÀNH THẮNG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: THANH THANG INTERNATIONAL INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0108609598

3. Ngày thành lập: 01/02/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 9 tòa nhà Diamond Flower, số 48 Lê Văn Lương, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
2.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
3.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
4.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
5.	Phá dỡ	4311
6.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
7.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa; Môi giới mua bán hàng hóa	4773
8.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
9.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
10.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc lào trong các cửa hàng chuyên doanh	4724
11.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
12.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
13.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
14.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610

15.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
16.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
17.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
18.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất	7410
19.	Cho thuê xe có động cơ	7710
20.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
21.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
22.	Xây dựng nhà để ở	4101
23.	Xây dựng nhà không để ở	4102
24.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
25.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
26.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
27.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
28.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
29.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
30.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
31.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
32.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
33.	Sản xuất hoá chất cơ bản	2011
34.	Sản xuất sơn, véc ni và các chất sơn, quét tương tự; sản xuất mực in và ma tít	2022
35.	Sản xuất sản phẩm hoá chất khác chưa được phân vào đâu	2029
36.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao	2395
37.	Cắt tạo dáng và hoàn thiện đá	2396(Chính)
38.	Sản xuất sản phẩm từ chất khoáng phi kim loại khác chưa được phân vào đâu	2399
39.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
40.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
41.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
42.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	2593
43.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu	2599
44.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320

45.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa; Môi giới mua bán hàng hóa	4610
46.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
47.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
48.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
49.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
50.	Bán buôn thực phẩm	4632
51.	Bán buôn đồ uống	4633
52.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
53.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa	8299
54.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Khảo sát xây dựng công trình; - Thiết kế kiến trúc công trình; Thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp; Thiết kế điện - cơ điện công trình; Thiết kế cấp - thoát nước; Thiết kế xây dựng công trình giao thông, thiết kế xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn; thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật; - Giám sát thi công xây dựng	7110
55.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc láo	4634
56.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
57.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
58.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
59.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
60.	Đại lý du lịch	7911
61.	Điều hành tua du lịch	7912
62.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230

6. Vốn điều lệ: 600.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	PHẠM THÀNH ĐIỆP	Xóm 10, Xã Trục Đại, Huyện Trục Ninh, Tỉnh Nam Định, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	15.000	150.000.000	25,000	036092000797	
			Tổng số	15.000	150.000.000	25,000		
2	PHẠM VĂN HANH	Xóm Khuân Đông, Xã Trục Đại, Huyện Trục Ninh, Tỉnh Nam Định, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	30.600	306.000.000	51,000	036092000796	
			Tổng số	30.600	306.000.000	51,000		
3	MAI VĂN BA	Thôn Đồng Xép, Xã Hoàn Sơn, Huyện Tiên Du, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	14.400	144.000.000	24,000	163202374	
			Tổng số	14.400	144.000.000	24,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: PHẠM VĂN HANH

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 02/03/1992

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 036092000796

Ngày cấp: 07/01/2019

Nơi cấp: Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm Khuân Đông, Xã Trục Đại, Huyện Trục Ninh, Tỉnh Nam Định, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Xóm Khuân Đông, Xã Trục Đại, Huyện Trục Ninh, Tỉnh Nam Định, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội